TAND HUYỆN LỤC NAM **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 166/2018/QĐST-HNGĐ

N, ngày 19 tháng 6 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 235/2018/TLST/HNGĐ ngày 06 tháng 6 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Anh Lê Văn S, sinh năm 1961.

Địa chỉ: Số nhà 129 Hùng Vương, tổ dân phố 7, thị trấn I – A – Kha, huyện I – A – G - Giai, tỉnh Gia Lai.

Bị đơn: Chị Vương Thị T, sinh năm 1963.

Địa chỉ: Thôn C, xã G, huyện N, tỉnh Bắc Giang

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào các điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải T ngày 11 tháng 6 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải T ngày 11 tháng 6 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải T, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Lê Văn S và chị Vương Thị T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về án phí: Anh S nhận chịu cả 150.000 đồng án phí HNGĐ sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí tại biên lai số AA/2017/0003227 ngày 06/6/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện N, tỉnh Bắc Giang. Hoàn trả anh S 150.000đ

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND xã G;
- Thi hành án DS huyện N
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Tạ Thị Thu Thủy